

DIỆN MẠO TRUYỀN THUYẾT ĐỊA DANH BẮC NINH

DƯƠNG NGUYỆT VÂN * - NGUYỄN THỊ HẠNH **

Tóm tắt: Bắc Ninh là nơi lưu giữ khá đậm nét các loại hình văn hóa, văn học dân gian; từ thể loại thần thoại, truyền thuyết, cổ tích, truyện cười đến tục ngữ, ca dao, dân ca, thể loại nào cũng phong phú về số lượng, đa dạng về nội dung và mang đậm sắc thái văn hóa vùng miền. Nhưng đặc sắc hơn cả phải kể đến là truyền thuyết địa danh. Từ kết quả khảo sát và điền dã, chúng tôi đã tập hợp được 52 bản kể. Các truyện kể này thường gắn với lễ hội, với di tích lịch sử của địa phương; phản ánh đời sống văn hóa của người dân Bắc Ninh xưa. Khái quát diện mạo truyền thuyết địa danh của tỉnh Bắc Ninh, chúng tôi muốn làm rõ sự phong phú, đa dạng của một nguồn truyện kể dân gian vẫn đang âm thầm chảy trong dòng văn hóa của người Kinh Bắc; khẳng định vị trí, ý nghĩa của tiêu loại này trong thể loại truyền thuyết dân gian.

Từ khóa: Truyền thuyết, địa danh, Bắc Ninh, văn hóa.

Abstract: Bac Ninh is the place that preserves quite bold types of culture and folklore; from myths, legends, fairy tales, jokes to proverbs and folk songs. All of these genres are rich in quantity, diverse in content and imbued with regional cultural nuances. But the most special thing is the legends of place names. From the survey and fieldwork results, we have gathered 52 oral stories. These stories are often associated with festivals and local historical sites and reflect the cultural life of the ancient Bac Ninh people. Generalizing the appearance of the legends of place names in Bac Ninh province aims to clarify the richness and diversity of the source of folk tales that is still silently flowing in the cultural flow of Kinh

Bac people; affirm the position and meaning of this sub-category in the genre of folk legend.

Keywords: Legends, place names, Bac Ninh, culture.

1. Đặt vấn đề

Bắc Ninh là một tỉnh thuộc vùng văn hóa Châu thổ Bắc Bộ - cái nôi của nền văn hóa Đại Việt, là nơi bảo lưu khá đậm nét các loại hình văn hóa, văn học dân gian; từ thể loại thần thoại, truyền thuyết, cổ tích, truyện cười đến tục ngữ, ca dao, dân ca, thể loại nào cũng phong phú về số lượng, đa dạng về nội dung và mang đậm sắc thái văn hóa vùng miền. Nhưng đặc sắc hơn cả phải kể đến là truyền thuyết địa danh. Đó là những truyện kể về nguồn gốc tên gọi hay đặc điểm của những núi, sông, gò, đồng, bến bãi,... cùng những địa điểm sinh tụ của nhân dân như tổng huyện, làng xóm, cánh đồng, con đường. Khái quát diện mạo truyền thuyết địa danh của tỉnh Bắc Ninh, chúng tôi muốn làm rõ sự phong phú, đa dạng của một nguồn truyện kể dân gian vẫn đang âm thầm chảy trong dòng văn hóa của người Kinh Bắc; khẳng định vị trí, ý nghĩa của tiêu loại này trong thể loại truyền thuyết dân gian.

* TS - Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên; Email: vandn@tnue.edu.vn

** HVCH - Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên

2. Khảo sát truyền thuyết địa danh Bắc Ninh

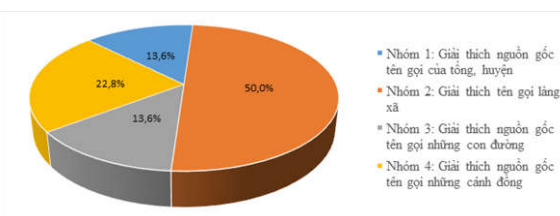
Trong khoảng thời gian từ tháng 3 đến tháng 12 năm 2021, chúng tôi đã tiến hành điền dã, sưu tầm ngữ liệu về truyền thuyết địa danh Bắc Ninh tại địa bàn tỉnh Bắc Ninh. Trong quá trình điền dã, chúng tôi kết hợp quan sát thực tế, thu thập thông tin, phỏng vấn các cụ cao niên để thu thập tư liệu. Bên cạnh đó, chúng tôi tiến hành khảo sát một số công trình đã công bố như: *Địa chí Hà Bắc* của nhiều tác giả (Ty Văn hóa thông tin - Thư viện tỉnh Bắc Ninh, 1982); *Truyền thuyết Việt Nam* của Vũ Ngọc Khánh, Trần Thị An, Phạm Minh Thảo (Nxb. Văn hóa Thông tin, 1998); *Tuyển tập VHDG Việt Nam* (tập I) của Nguyễn Thị Huệ, Trần Thị An (Nxb. Giáo dục, 1999); *Văn hiến Kinh Bắc* (tập 2) của Trần Đình Luyện (Sở Văn hóa Thông tin tỉnh Bắc Ninh, 2002); *Truyện kể dân gian trong không gian văn hóa xứ Bắc* của Nguyễn Huy Bình (Nxb. Khoa học xã hội, 2015);...

Trên cơ sở những tư liệu đã xuất bản, đặc biệt từ kết quả điền dã tại Bắc Ninh, chúng tôi đã thu được 52 bản kể truyền thuyết địa danh. Căn cứ vào kết quả khảo sát, chúng tôi sẽ đi vào phân loại nhóm truyện kể này.

Vấn đề phân loại truyền thuyết được các nhà nghiên cứu đặt ra từ những ngày đầu - khi truyền thuyết được định vị, sưu tầm và nghiên cứu như một thể loại của văn học dân gian. Có rất nhiều cách phân loại, tùy theo những tiêu chí đánh giá khác nhau được các tác giả sử dụng làm cơ sở. Có thể kể đến một số tiêu chí phân loại như: thời gian lịch sử, nội dung hay tính chất, sự kiện hay nhân vật lịch sử,...

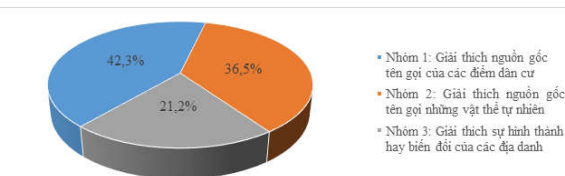
Căn cứ theo tiêu chí nội dung, hệ đề tài của truyền thuyết, chúng tôi xin được phân

loại 52 truyền thuyết địa danh Bắc Ninh thành những chủ đề cụ thể như sau:



2.1. Giải thích nguồn gốc tên gọi của các điểm dân cư

Chủ đề giải thích nguồn gốc tên gọi của các điểm dân cư xuất hiện trong 22/52 truyền thuyết địa danh, chiếm 42,3%. Chủ đề này lại được chia ra các tiểu chủ đề sau:



Giải thích nguồn gốc tên gọi tổng, huyện có 3/22 truyền thuyết giải thích nguồn gốc tên gọi của các điểm dân cư, chiếm 13,6%. Đó là các truyền thuyết: *Sự tích tổng Chờ*; *Sự tích tổng Dâu*; *Sự tích huyện Tiên Du*.

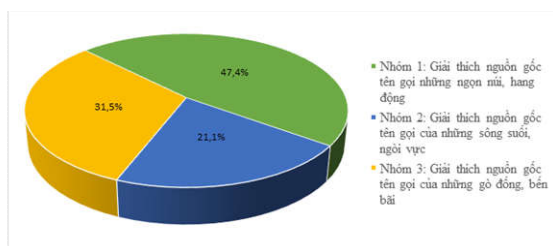
Giải thích nguồn gốc tên gọi làng xã gồm 11/22 truyền thuyết giải thích nguồn gốc tên gọi của các điểm dân cư, chiếm 50%. Đó là truyền thuyết: *Sự tích xã Dũng Liệt*; *Sự tích làng Vân Mẫu và xã Vân Dương*; *Sự tích làng Cháy*; *Sự tích làng Can Võ*; *Sự tích làng Bưởi Gióng*; *Sự tích làng Mèn*; *Sự tích làng Chè*; *Sự tích làng Cổ Mễ và làng Lầm*; *Sự tích làng Quả Cảm*; *Sự tích làng Hôi Quan*; *Sự tích làng Trang Liệt*.

Giải thích nguồn gốc tên gọi những con đường có 3/22 truyền thuyết giải thích nguồn gốc tên gọi của các điểm dân cư, chiếm 13,6%. Đó là truyền thuyết: *Sự tích đường Giã Ôn*; *Sự tích đường Dải Yếm*; *Sự tích đường Cầu Rắn*.

Giải thích nguồn gốc tên gọi những cánh đồng gồm 5/22 truyền thuyết giải thích nguồn gốc tên gọi của các điểm dân cư, chiếm 22,8%. Đó là những truyền thuyết: *Sự tích xóm đồng Cầu Trông; Sự tích đồng Cứu Cừu; Sự tích đồng Cầu Giắt; Sự tích cánh đồng Dinh, đồng Mả Tàu và đồng Bờ Xác; Sự tích đồng Bãi Rừng.*

2.2. Giải thích nguồn gốc tên gọi của những vật thể tự nhiên

Chủ đề giải thích nguồn gốc tên gọi của những vật thể tự nhiên có 19/52 truyền thuyết địa danh, chiếm 36,5%. Chủ đề này lại bao gồm các tiểu chủ đề sau:



Giải thích nguồn gốc tên gọi những ngọn núi, hang động có 9/19 truyền thuyết giải thích nguồn gốc tên gọi những vật thể tự nhiên, chiếm 47,4%. Đó là các truyền thuyết: *Sự tích núi Lan Kha; Sự tích núi Tiên Du; Sự tích núi Kim Ngưu; Sự tích núi Hỏa Kê Sơn; Sự tích núi Mả Mang; Sự tích núi Con Tiên; Sự tích núi Chè; Sự tích núi Kho; Sự tích động Từ Thức.*

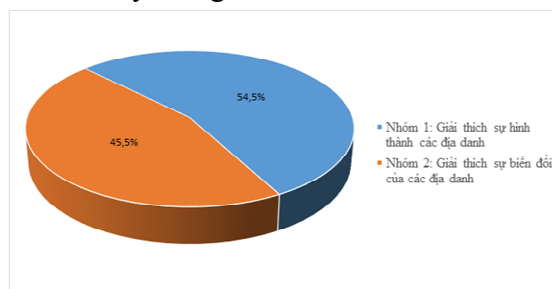
Giải thích nguồn gốc tên gọi những sông suối, ngòi vực gồm 4/19 truyền thuyết giải thích nguồn gốc tên gọi những vật thể tự nhiên, chiếm 21,1%. Đó là truyền thuyết: *Sự tích sông Dâu; Sự tích sông Tiêu Tương; Sự tích ngòi Con Tiên (Nhất Dạ); Sự tích Vực Chuông.*

Giải thích tên gọi của gò đồng, bến, bãi có 6/19 truyền thuyết giải thích nguồn gốc tên gọi những vật thể tự nhiên, chiếm 31,5%. Đó là những truyền thuyết: *Sự tích*

bến Ông Tim Bà (Bến Bà); Sự tích bến Đò Lo; Sự tích Bãi Biền; Sự tích bãi Cỏ Trách; Sự tích bãi Thân; Sự tích 99 đồng Học Trò.

2.3. Giải thích sự hình thành hay biến đổi của các địa danh

Chủ đề giải thích sự hình thành hay biến đổi của các địa danh gồm 11/52 truyền thuyết địa danh Bắc Ninh, chiếm 21,2%. Chủ đề này bao gồm hai tiểu chủ đề sau:



Giải thích sự hình thành các địa danh có 6/11 truyền thuyết giải thích sự hình thành hay biến đổi của các địa danh, chiếm 54,5%. Đó là những truyền thuyết: *Sự tích làng Viêm Xá; Sự tích làng Phấn Động; Sự tích bãi An Tập, Cầu Gạo, Ngã ba Xà; Sự tích núi Đám Chiêng, đồng Bờ Vương, núi Kiến, đèo Con Chó, núi Trâu, suối Vo Gạo; Sự tích địa danh dao cắt rốn, chậu tắm, ao tắm, bàn đẽ; Sự tích giếng Mất Ròng và lạch Nước Tiên.*

Giải thích sự biến đổi của các địa danh có 5/11 truyền thuyết giải thích sự hình thành hay biến đổi của các địa danh, chiếm 45,5%. Đó là truyền thuyết: *Sự tích làng Đình Sấm (Dương Lôi); Sự tích Cầu Chiêu; Sự tích làng Tự Thôn; Sự tích làng Yên Phụ; Sự tích Suối Hoa.*

3. Nhận xét, đánh giá

Trên cơ sở số liệu khảo sát và phân loại truyền thuyết địa danh Bắc Ninh, chúng tôi nhận thấy, truyền thuyết địa danh Bắc Ninh hướng tới ba chủ đề chính: giải thích nguồn gốc tên gọi của các điểm dân cư (tổng,

huyện, làng xã,...); giải thích nguồn gốc tên gọi của các vật thể tự nhiên (núi, sông, gò đồng, bến bãi,...); giải thích sự hình thành hay biến đổi của các địa danh. Số lượng truyền thuyết của từng chủ đề trên có sự chênh lệch nhau khá lớn. Chúng tôi xin đưa ra một số nhận xét, đánh giá như sau:

3.1. Về nhân vật

Mang đặc trưng của hệ thống nhân vật truyền thuyết nói chung, nhân vật trong truyền thuyết địa danh Bắc Ninh có nổi bật về một phương diện nào đó. Ví như trong một số truyền thuyết địa danh ở Bắc Ninh như: *Sự tích làng Cháy*; *Sự tích làng Bưởi Gióng*; *Sự tích núi Đám Chiêng, đồng Bờ Vương*;... nói về sức khỏe phi thường, trạng tích kỳ lạ đánh giặc Ân của Thánh Gióng. Khi đánh giặc, gậy sắt gãy, Gióng nhổ tre làm binh khí đánh giặc. Sức mạnh của Gióng cũng là sức mạnh của người dân xứ Bắc nói riêng và dân tộc Việt Nam nói chung trong công cuộc chống giặc ngoại xâm.

Nhân vật truyền thuyết địa danh dù có thực trong lịch sử như Lý Công Uẩn, Lý Thường Kiệt, Đặng Thị Huệ,... hay là nhân vật huyền thoại như bà Tổ Cô, bà Chúa Vĩnh, Thánh Gióng,... cũng đều được móc nối với những chi tiết xác thực hay có vẻ xác thực của truyện như không gian, thời gian, triều đại, sự kiện, khiến cho nhân vật và toàn bộ câu chuyện sinh động như thực. Lý Công Uẩn gắn với sự kiện Lý Thánh Mẫu sinh con ở xóm Đàng Sau, thôn Dương Lô, người con ấy mang tên Uẩn và sau này là vị vua đầu tiên của triều đại nhà Lý (Lý Thái Tổ). Lý Thường Kiệt là Thái úy của triều Lý, là một vị tướng có tài thao lược, chỉ huy nhân dân đánh tan quân xâm lược nhà Tống trên bến sông Như Nguyệt. Cuộc đời và tài năng của Đặng Thị Huệ lại

gắn với sự tranh giành quyền lực trong cung vua Lê và phủ chúa Trịnh: Đặng Thị Huệ sinh ra, lớn lên ở làng Chè, núi Chè mà mỗi lần qua đây, chúng ta vẫn được nghe nhân dân truyền tụng lại câu chuyện ấy. Bà Chúa Vĩnh giúp nhân dân khai ấp, lập làng, dạy dân cách trồng trọt, chăn nuôi và chữa bệnh. Thánh Gióng là người anh hùng có sức khỏe phi thường, đánh tan giặc Ân xâm lược,...

3.2. Về nội dung, ý nghĩa

Các nhân vật trong truyền thuyết địa danh chủ yếu gắn với những anh hùng lịch sử nên nội dung, ý nghĩa của truyền thuyết đều nói về cuộc đời công trạng của họ. Chẳng hạn, truyền thuyết *Sự tích làng Vân Mẫu, xã Vân Dương* là câu chuyện về cuộc đời của bà Phùng Thị Từ Nhan. Bà là người làng Vân Mẫu nghèo khổ nhưng chịu thương, chịu khó. Trong một đêm trăng sáng bà mơ thấy mình tắm trên sông Lục Đầu có con rồng ôm quần lấy thân, tỉnh dậy bà cảm động mang thai và sinh ra năm người con. Từ đó, Phùng Thị càng chăm chỉ làm lụng để nuôi các con khôn lớn, trưởng thành. Sau này, các con bà đều trở thành những anh hùng trong cuộc kháng chiến chống giặc Lương của dân tộc. Truyền thuyết vừa ghi nhớ công đức của những người anh hùng, người mẹ trong cuộc chiến chống giặc Lương, vừa thể hiện niềm tự hào, yêu mến, ngưỡng vọng của nhân dân địa phương đối với họ.

Truyền thuyết địa danh Bắc Ninh phần lớn hướng về lịch sử, lấy lịch sử làm đối tượng phản ánh chủ yếu. Tuy vậy, không phải bất cứ yếu tố lịch sử nào cũng được đi vào truyền thuyết, nó chú ý nhiều đến những vấn đề lịch sử tác động tới vận mệnh của địa phương, của dân tộc. Sự kiện Thánh Gióng đánh đuổi giặc Ân bảo vệ non sông

đất nước là sự kiện trọng đại không những đối với người dân xứ Bắc mà còn đối với cả dân tộc Việt Nam. Các sự kiện lịch sử được phản ánh trong truyền thuyết địa danh Bắc Ninh như: *Sự tích làng Cháy*, *Sự tích làng Bưởi Gióng*,... Người dân làng Can Võ, nay là Can Vũ, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ vẫn luôn tự hào về tinh thần dũng cảm, không quản hi sinh của người nông dân trong buổi đầu chống giặc giữ nước trên quê hương mình. Họ truyền cho nhau nghe câu chuyện anh em Thần Võ ra đồng đập đất gặp đoàn quân Gióng đi qua đã vút vờ lại cầm cán theo đoàn quân xuống Trâu Sơn đánh giặc. Anh em Thần Võ tiêu biểu cho tinh thần kiên cường, bất khuất chống giặc của nhân dân trong vùng và dân tộc Việt Nam. Sự kiện Lý Công Uẩn - vị vua đầu tiên của vương triều Lý ra đời tại làng Dương Lôi được nhân dân kể lại trong truyền thuyết địa danh *Sự tích dao cắt rốn*, *chậu tắm*, *ao tắm*, *bàn để* bằng tình cảm biết ơn, tri ân sâu sắc công lao của mẹ Ngà. Mẹ Ngà được tôn là Lý Thánh Mẫu và thờ phụng tại đình Sấm và đền thôn Dương Lôi, xã Tân Hồng, huyện Từ Sơn. Hay câu chuyện Nguyên Phi Ỗ Lan về núi Dạm xây chùa và tu ở đó. Ỗ Lan có công lớn đối với nhân dân trong vùng, bà giúp dân trồng trọt, chăn nuôi, xin vua miễn thuế cho dân. Công đức của bà được nhân dân ghi nhớ, tri ân, thờ phụng và truyền nhau qua những câu chuyện truyền thuyết như: *Sự tích làng Tự Thôn*, *Sự tích ngôi Con Tiên*. Bà sẽ còn sống mãi cùng những địa danh ấy.

Không chỉ phản ánh những vấn đề lớn lao về vận mệnh dân tộc, truyền thuyết địa danh Bắc Ninh còn quan tâm phản ánh mối quan hệ đời thường giữa con người với con người như: tình yêu, tình nghĩa vợ chồng, tình cha con, mẹ con, anh em,... Truyền thuyết *Sự tích sông Tiêu Tương* kể về mối

tình giữa Trương Chi và My Nương. Trương Chi là một anh nông dân nghèo khổ, sống bằng nghề chài lưới trên sông Tiêu Tương. Tuy xấu xí nhưng chàng có giọng hát làm mê đắm lòng người. My Nương là con quan thừa tướng xinh đẹp, đài các đã say mê tiếng hát của Trương Chi và đem lòng yêu chàng. Nhân vật Trần Bà Liệt trong *Sự tích làng Trang Liệt* là kết quả của mối tình thoáng qua giữa cô thôn nữ với một viên quan đời Trần trong một lần quan đi săn. Mẹ Bà Liệt đã một mình nuôi con khôn lớn trưởng thành và cho Bà Liệt học võ tại một lò võ nổi tiếng. Nhờ đấu võ mà Bà Liệt đã gặp được cha mình, được cha ban cho ruộng đất để lập trại ấp, còn mẹ Bà Liệt được đón về kinh. Câu chuyện tình cảm động ấy cùng tinh thần thượng võ, tài năng đức độ của Trần Bà Liệt được nhân dân lấy làm nội dung để giải thích tên gọi làng quê mình.

Dù phản ánh vấn đề gì, sự kiện gì thì những truyền thuyết địa danh Bắc Ninh đều nổi bật yếu tố giải thích địa danh. Yếu tố này xuất hiện ở cuối truyện như: Tên gọi tổng Chờ được hình thành từ đó (*Sự tích tổng Chờ*); Làng Bưởi được gọi là Bưởi Gióng từ đó (*Sự tích làng Bưởi Gióng*); Ngày nay, con đường từ Tam Quan làng Châu Cầu ra đường cái lớn vẫn mang tên là đường Giã Ôn (*Sự tích đường Giã Ôn*);...

3.3. Về di tích ở địa phương

Như đã trình bày ở trên, hầu hết truyền thuyết địa danh ở Bắc Ninh đều mang nét nội dung giải thích nguồn gốc địa danh và gắn liền với những di tích ở địa phương - nơi lưu truyền những câu chuyện truyền thuyết địa danh. Trong số những truyện được khảo sát, có tới 1/3 số truyện gắn với di tích đình, đền, chùa ở địa phương như: Đình, đền, chùa làng Trang Liệt, xã Đồng

Quan, huyện Từ Sơn thờ Trần Bà Liệt, là nhân vật trong truyền thuyết giải thích nguồn gốc tên làng Trang Liệt; Đền Bà Chúa Kho thôn Cổ Mễ, phường Vũ Ninh, thị xã Bắc Ninh thờ Bà Chúa Kho là nhân vật trong truyền thuyết giải thích nguồn gốc tên gọi địa danh Suối Hoa, núi Kho, làng Cổ Mễ, làng Lãm; đình, đền Diềm làng Viêm Xá, xã Hòa Long, huyện Yên Phong thờ Đức Vua Bà là nhân vật trong truyền thuyết *Sự tích làng Viêm Xá*;... Những truyền thuyết còn lại chiếm 2/3 số truyền thuyết địa danh, tuy không gắn với di tích đình, đền, chùa ở địa phương nhưng những tên gọi tổng, huyện, làng, xã, núi, sông, gò bãi, đường, đồng đã được truyền thuyết giải thích vẫn tồn tại cho tới ngày nay như huyện Tiên Du; làng Cháy, xã Phù Chẩn, huyện Từ Sơn; làng Bưởi Gióng, xã Đại Bái, huyện Gia Bình; xã Dũng Liệt, huyện Yên Phong; làng Quả Cảm, xã Hòa Long, huyện Yên Phong; đường Dải Yếm ở Phật Tích, huyện Tiên Du; đường Giã Ôn ở làng Châu Cầu, xã Châu Phong, huyện Quế Võ; đồng Cứu Cừ, đồng Cầu Giật ở thôn Vân Mẫu, xã Vân Dương, huyện Quế Võ; xứ đồng Bãi Rừng ở làng Can Vũ, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ;... Đó chính là những yếu tố xác thực giúp người ta thêm tin vào những sự kiện trong truyền thuyết địa danh.

4. Kết luận

Vùng đất Bắc Ninh đã lưu giữ biết bao truyền thuyết để ngợi ca cuộc sống và ghi lại lịch sử của người Kinh Bắc xưa. Trong nguồn truyện kể ấy, có nhiều câu chuyện giải thích nguồn gốc tên gọi, giải thích sự hình thành hay sự biến đổi của những tên đất, tên làng, tên sông, núi, ngôi vực,... hấp dẫn và làm say mê lòng người qua bao thế hệ.

Trong quá trình khảo sát và điền dã trên

địa bàn tỉnh Bắc Ninh, chúng tôi đã sưu tầm được 52 truyền thuyết địa danh. Qua đó thấy được sự đa dạng của nguồn truyện kể này. Truyền thuyết địa danh Bắc Ninh gồm ba chủ đề tiêu biểu là: giải thích nguồn gốc tên gọi của các điểm dân cư; giải thích nguồn gốc tên gọi của những sự vật địa lý và giải thích sự hình thành hay biến đổi của các địa danh. Kết quả nghiên cứu ban đầu cho thấy được diện mạo khá phong phú của truyền thuyết địa danh Bắc Ninh; vị trí, ý nghĩa của nhóm truyện kể này đối với nền văn học dân gian nói chung và cuộc sống của người dân tỉnh Bắc Ninh nói riêng. Cùng với các thể loại khác của văn học dân gian, truyền thuyết địa danh đã góp phần tạo nên một nét riêng mang đậm sắc thái của một vùng đất Kinh Bắc xưa.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nguyễn Huy Bình, *Truyện kể dân gian trong không gian văn hóa xứ Bắc*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 2015.
- [2] Huy Cờ, *Danh nhân Kinh Bắc - Truyện dã sử*, Nxb. Văn hóa dân tộc, Hà Nội, 1999.
- [3] Cao Huy Đình, *Người anh hùng làng Gióng*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 1969.
- [4] Nguyễn Bích Hà, “Bước đầu tìm hiểu nguồn truyện kể địa danh Việt Nam”, Tạp chí *Văn học*, số (2), 1986.
- [5] Vũ Ngọc Khánh, Trần Thị An, *Truyện thuyết Việt Nam*, Nxb. Văn hóa Thông tin, Hà Nội, 1998.
- [6] Vũ Ngọc Khánh, *Chuyện kể địa danh Việt Nam*, Nxb. Thanh niên, Hà Nội, 2000.
- [7] Trần Đình Luyện, *Khu di tích Kinh Dương Vương và văn hóa Luy Lâu*, Sở Văn hóa Thông tin Bắc Ninh xuất bản, 2001.
- [8] Ngô Đức Thịnh, “Phác thảo vùng văn hóa Kinh Bắc”, Tạp chí *Văn hóa nghệ thuật*, số (7), 1997.
- [9] Trần Quốc Vượng (Chủ biên), *Xứ Bắc - Kinh Bắc một cái nhìn địa văn hóa (trích văn hóa đại cương và cơ sở văn hóa Việt Nam)*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 1996.